

Số: **2654** QĐ-BNN-QLCL

Hà Nội, ngày **31** tháng **10** năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành biện pháp kiểm tra tăng cường về chất lượng, an toàn thực phẩm
lô hàng thủy sản xuất khẩu vào Canada và Nhật Bản**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Thông tư 55/2011/TT-BNNPTNT ngày 03/8/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm thủy sản (gọi tắt là *Thông tư 55*);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp kiểm tra tăng cường về chất lượng, an toàn thực phẩm (CL, ATTP) thủy sản xuất khẩu vào Canada và Nhật Bản như sau:

1. Thực hiện kiểm tra, lấy mẫu kiểm nghiệm đối với 100% lô hàng tôm nuôi, cá tra, basa và sản phẩm chế biến từ các loại thủy sản này xuất khẩu vào Canada về chỉ tiêu dư lượng Enrofloxacin + Ciprofloxacin (quy định mức giới hạn phát hiện cho phép LOD= 1 ppb)

2. Thực hiện kiểm tra, lấy mẫu kiểm nghiệm đối với các lô hàng tôm, mực, cá tra, basa và sản phẩm chế biến từ các loại thủy sản này xuất khẩu vào Nhật Bản theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chỉ lô hàng được kiểm tra, cấp giấy chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 1 Thông tư này được xuất khẩu vào Canada và Nhật Bản.

Điều 3. Trình tự, thủ tục kiểm tra, chứng nhận và tần suất lấy mẫu kiểm nghiệm lô hàng thủy sản xuất khẩu vào Canada, Nhật Bản theo quy định tại

Thông tư 55/2011/TT-BNNPTNT ngày 03/8/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có trách nhiệm:

1. Phổ biến hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản xuất khẩu vào Canada và Nhật Bản thực hiện Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện kiểm tra, chứng nhận đối với các lô hàng thủy sản trước khi xuất khẩu vào Canada và Nhật Bản theo quy định nêu tại Điều 1 Quyết định này.

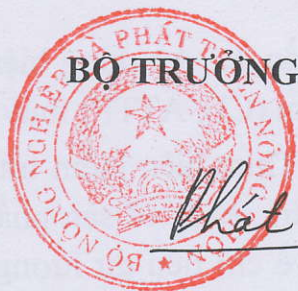
3. Định kỳ 6 tháng/lần tổng hợp, báo cáo và đề xuất với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn việc hủy bỏ, sửa đổi biện pháp kiểm tra tăng cường theo Quyết định này trên cơ sở tình hình CL, ATTP thủy sản của Việt Nam tại thị trường Canada và Nhật Bản.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành; Hủy bỏ Quyết định số 06/2007/QĐ-BTS ngày 11/7/2007 của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) và Quyết định số 2985/QĐ-BNN-QLCL ngày 08/11/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn các tỉnh/thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc các cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản xuất khẩu vào Canada và Nhật Bản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính, Công thương;
- Tổng Cục Hải quan;
- Hiệp hội Chế biến và XK thủy sản Việt Nam (VASEP);
- Lưu: VT, QLCL.



Cao Đức Phát

Phụ lục
2654 /QĐ-BNN-QLCL ngày **31 tháng 10**
năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**DANH MỤC CHỈ TIÊU, MỨC GIỚI HẠN CHO PHÉP
ĐỐI VỚI LÔ HÀNG THỦY SẢN XUẤT KHẨU VÀO NHẬT BẢN**

1. Đối tượng kiểm tra: lô hàng tôm, mực, cá tra, basa (bao gồm sản phẩm chế biến từ loại thủy sản nêu trên) xuất khẩu vào Nhật Bản.

2. Chỉ tiêu kiểm tra, mức giới hạn cho phép:

Chỉ tiêu kiểm tra		Đối tượng áp dụng	Giới hạn cho phép	Quy định tham chiếu
Hóa chất, kháng sinh cấm	Chloramphenicol	Tôm, mực và sản phẩm chế biến từ các loại thủy sản nêu trên.	Không cho phép	Tiêu chuẩn thực phẩm và phụ gia thực phẩm, Bộ Y tế và Phúc lợi Nhật Bản 29/5/2006
	Nitrofurans (AOZ)	Tôm nuôi và sản phẩm chế biến từ tôm nuôi	Không cho phép	
	Enrofloxacin/Ciprofloxacin	Tôm nuôi, cá tra, basa và sản phẩm chế biến từ các loại thủy sản nêu trên	Không cho phép LOD= 0,01 mg/kg (trên HPLC)	Thông báo số Syoku-An No.1130001 và No. 1130004 ngày 30/11/2006
	Trifluralin		0,001 mg/kg	Provisional MRLs List (cập nhật 5/2/2007)

Ghi chú

Số mẫu phân tích:

- Lô hàng xuất khẩu chỉ gồm 01 (một) lô hàng sản xuất: lấy 2 mẫu/lô hàng
- Lô hàng xuất khẩu gồm nhiều lô hàng sản xuất: lấy 1 mẫu/lô hàng sản xuất nhưng không quá 5 mẫu/lô hàng